

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2024 - 2025

I. THÔNG TIN CHUNG:

1.1. Tên trường: Trường Mầm non Tân Phú

1.2. Địa điểm

+ Trụ sở chính: Số 6D Đường số 7, khu phố 4, phường Tân Phú, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ sở 2: 1034 Đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 14, phường Tân Phú, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. Loại hình trường: Trường hoạt động theo quy chế tổ chức hoạt động của trường

- Số điện thoại: 028.3771.2242

- Địa chỉ trang tin điện tử: mntanphuq7.hcm.edu.vn

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của đơn vị

- Sứ mạng:

Với phương châm “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, “Niềm vui của các con là niềm hạnh phúc của cô” Trường Mầm non Tân Phú là một điểm đến yêu thích của trẻ, nơi mà gia đình, cộng đồng, nhà trường cùng nhau hợp tác giúp trẻ có thể tự do bay bổng trong thế giới tuổi thơ và học hỏi không ngừng, từ đó mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển một cách toàn diện, xây dựng những nền tảng vững chắc cho tương lai.

- Tầm nhìn:

Trường Mầm non Tân Phú là một ngôi trường thân thiện, uy tín về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; là địa chỉ tin cậy cho các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội. Đây cũng là nơi giáo viên luôn có khát vọng được cống hiến, vươn lên.

- Mục tiêu:

Đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục mầm non, không ngừng sáng tạo nhằm đem niềm vui cho trẻ khi đến trường. Giúp trẻ có nền tảng giáo dục toàn diện, năng động, sáng tạo, hợp tác, vui vẻ nhằm chuẩn bị cho trẻ trở thành những người chủ tương lai của đất nước.

1.5. Quá trình thành lập và phát triển:

Trường Mầm non Tân Phú được tổ chức lại từ trường Mầm non Tân Mỹ và Trường Mẫu giáo Tân Phú theo Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Quận 7.

Trường Mầm non Tân Phú có 2 điểm với tổng diện tích đất sử dụng là 2.122 m². Trường có các phòng hành chính, phòng chức năng và phòng học thoáng mát, an toàn; có sân chơi, vườn cây tạo nên môi trường gần gũi, thân thiện đáp ứng tốt các yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo Điều lệ trường mầm non.

Nhà trường luôn được sự quan tâm của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 7; Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú; Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo; sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, hỗ trợ tốt về mặt tinh thần tạo động lực cho đội ngũ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, giúp nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, Chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Công đoàn và Chi đoàn Thanh niên đạt vững mạnh.

Những đặc điểm chính của trường: Trường có 41 cán bộ, giáo viên, nhân viên, gồm có: 01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, 26 giáo viên; 12 nhân viên.

Chi bộ trường có 24 đảng viên là Chi bộ cơ sở thuộc đảng bộ Phường Tân Phú, quận 7.

Công đoàn cơ sở có 41 công đoàn viên. Chi đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh có 10 đoàn viên. Toàn trường có tổng số 12 nhóm/lớp với 312 trẻ.

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao:

Trường Mầm non Tân Phú là cơ sở của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đảm nhận việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng;

Đội ngũ giáo viên đủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

3. Thông tin người đại diện pháp luật

Thông tin người đại diện pháp luật: Trần Thị Diễm Phượng – Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 6D Đường số 7, phường Tân Phú, Quận 7.

Số điện thoại: (028) 37712242

Địa chỉ thư điện tử: tanmyq7@gmail.com

4. Tổ chức bộ máy

4.1. Quyết định thành lập trường: số 2826/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc tổ chức lại trường Mầm non Tân Mỹ và Trường Mẫu giáo Tân Phú thành trường Mầm non Tân Phú.

4.2. Hội đồng trường Trường mầm non Tân Phú: được thành lập theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Quận 7 gồm có 07 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Trần Thị Diễm Phượng	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Nguyên	Phó chủ tịch UBND phường Tân Phú	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Kim Hương	Chủ tịch Công đoàn	Thư ký
4	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hương	Bí thư đoàn thanh niên	Thành viên
5	Bà Trần Bảo Trân	TT chuyên môn	Thành viên
6	Bà Trần Thị Ngọc Hiền	TT Tổ Văn phòng	Thành viên
7	Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân	Trưởng ban đại diện cha mẹ trẻ em	Thành viên

4.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm

Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Tân Phú;

Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Tân Phú;

Quyết định số 3075/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc điều động, bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Tân Phú;

4.4. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường: Quyết định số 13/QĐ-MNTP ngày 12/06/2023 của Trường Mầm non Tân Phú về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động.

4.5. Hội đồng thi đua khen thưởng thành lập theo Quyết định 40/QĐ-MNTP ngày 11/9/2024 năm học 2024 - 2025;

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN:

Tính đến thời điểm tháng 12/2024, tổng số Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên có mặt là 41 người, trong đó:

- Biên chế: 32 người (03 Viên chức quản lý; 26 Giáo viên; 03 nhân viên: Văn thư, Thủ quỹ, Nấu ăn).

- Hợp đồng 111: 09 người (Kế toán: 01; Y tế: 01; Nấu ăn: 03; Phục vụ 02; Bảo vệ 02).

1. Các chỉ số đánh giá về đội nhà giáo toàn thời gian (số liệu tháng 12 năm 2024)

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo NH 2024 - 2025	Năm trước liên kế năm báo cáo ⁶
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giáo viên	312/26	362/27
2	Tỷ lệ giáo viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	26	27
3	Tỷ lệ giáo viên có trình độ tiến sĩ	0	0

2. Thống kê đội ngũ giáo viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo

TT	Đội ngũ giáo viên	Số lượng	Trình độ				Chức danh	
			Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giáo viên biên chế	26	04	20	02	0	0	0

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ

TT	Chỉ số	Năm báo cáo	Năm trước liên kế năm báo cáo
1	Số cán bộ quản lý	03	03
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	12	12
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giáo viên	15/26	15/27

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT²

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	12	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	12	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường		
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)		2.122 m ²
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)		769.92 m ²
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)		60 m ²
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		60 m ²
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)		7.8 m ²
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		252,5 m ²
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		60 m ²
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)		60 m ²
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)		114.23 m ²
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	12	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	12	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	05	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
1	Ti vi	04	
2	Máy vi tính	07	
3	Thiết bị khác (Âm thanh, tài sản lớn)	01	
4	Bàn ghế đúng quy cách	Bàn: 83 cái Ghế: 420 cái	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	7.8 m ²		X		7.8 m ²
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Nhà trường có biển tên trường đẹp với đầy đủ thông tin về tên đơn vị, cơ quan chủ quản, địa chỉ, số điện thoại, được đặt trước cổng chính, cổng phụ đúng theo quy định; có hàng rào kiên cố với chiều cao khoảng 3 m bao quanh toàn bộ khuôn viên nhà trường, đảm bảo an toàn cho trẻ và tài sản của đơn vị. Khuôn viên trường luôn được vệ sinh sạch sẽ. Các mảng xanh trong trường luôn được chăm sóc, bố trí cảnh quang hợp lý, tạo không gian thoáng đãng, hài hòa, thân thiện và an toàn cho trẻ khi tham gia hoạt động.

Các lớp học đều có hiên trước, hiên sau với diện tích rộng đảm bảo 0,7 m²/01 trẻ; có lan can bao quanh cao 1,4 m, đảm bảo an toàn và thuận tiện cho giáo viên tổ chức hoạt động vui chơi, ăn uống cho trẻ. Bên cạnh đó, sân chơi trong nhà trường có 02 khu vực sân chơi ngoài trời: khu dành cho trẻ nhà trẻ chơi lát thảm cỏ, bố trí phù hợp, thuận tiện cho giáo viên bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động ngoài trời và sân chơi dành cho trẻ mẫu giáo chơi. Các khu vực trẻ chơi ngoài trời được bố trí nhiều thiết bị, đồ chơi; được lát gạch, phủ thảm cỏ đảm bảo an toàn, vệ sinh ngày, hằng tuần, đảm bảo sạch sẽ cho trẻ khi tham gia hoạt động vui chơi; các thiết bị, đồ chơi ngoài trời đa dạng về kích thước, cách chơi và được bố trí phù hợp với lứa tuổi nhằm tăng cường phát triển vận động cho trẻ.

Ngoài ra nhà trường có khu vực thiên nhiên như: vườn rau, vườn thuốc nam... tạo điều kiện cho trẻ tham gia học tập khám phá thiên nhiên.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Hằng năm nhà trường thực hiện công tác tự đánh giá theo Thông tư Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT thực trạng chất lượng của nhà trường, sự cam kết thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng của nhà trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1; Hằng năm, báo cáo TĐG được cập nhật dưới dạng báo cáo bổ sung, được lưu trữ tại nhà trường và công bố trong trang thông tin điện tử của nhà trường.

Dự kiến kiểm định chất lượng tháng 12/2026.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Năm học 2023 - 2024, Trường Mầm non Tân Phú đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của ngành giáo dục. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường tích cực, tự giác thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Lấy trẻ làm trung tâm”, thực hiện ứng dụng và chuyển đổi số trong giáo dục.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, nỗ lực thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2023 - 2024. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, không có biểu hiện bè phái, gây mất đoàn kết.

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp về phòng chống cháy nổ; phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một.

100% các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non, đánh giá trẻ phát triển toàn diện theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục mầm non.

Giáo viên tham gia bồi dưỡng về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong buổi họp chuyên môn, chuyên đề.

Tất cả các nhóm lớp đều xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ theo tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm. 12/12 nhóm lớp tổ chức hoạt động học trong lớp theo đúng lịch sinh hoạt hàng ngày cho trẻ.

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em học kì I năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	19-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	312	00	14	12	68	90	128
1	Số trẻ em nhóm ghép	00	00	00	00	00	00	00
2	Số trẻ em học 1 buổi/ ngày	00	00	00	00	00	00	00

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	19-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
3	Số trẻ em học 2 buổi/ ngày	312	00	14	12	68	90	128
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	00	00	00	00	00	00	00
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	312	00	14	12	68	90	128
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	312	00	14	12	68	90	128
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	312	00	14	12	68	90	128
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	312	00	14	12	68	90	128
1	Số trẻ cân nặng bình thường	246	00	13	10	53	73	97
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	04	00	01	00	02	01	00
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	312	00	14	12	68	90	128
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	00	00	00	00	00	00	00
5	Số trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	00	00	00	00	00	00	00
6	Số trẻ thừa cân béo phì	62	00	00	02	13	16	31
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	312	00	14	12	68	90	128

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	19-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	26	00	14	12			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	249				54	80	115

Thực hiện các lễ hội lớn trong năm: Nhằm giáo dục cho trẻ biết ý nghĩa các hoạt động diễn ra ở các ngày hội lễ lớn trong năm, nhà trường đã phối hợp với phụ huynh và địa phương tổ chức các ngày lễ hội như: ngày hội bé đến trường, lễ hội trăng rằm, ba mẹ và bé cùng tìm hiểu một số luật lệ giao thông đường bộ, lễ hội mừng xuân, ngày 20/10 và 8-3, lễ giỗ tổ Hùng Vương, tổ chức diễu hành chào mừng kỷ niệm 22/12, tham gia ngày hội tái chế rác thải, thắp hương tại khu di tích lịch sử Gò Ô Môi và nhà tưởng niệm Bác Hồ, tham gia tri ân kỷ niệm ngày 27/7 tại nghĩa trang liệt sĩ Nhà Bè, bé tập làm nội trợ, tham quan trường tiểu học, tổ chức lễ ra trường cho các khối Lá, lễ tổng kết năm học với nhiều hoạt động, giúp trẻ khắc sâu hơn về các ngày lễ hội lớn trong năm phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và khả năng của trẻ.

Tiếp tục tăng cường công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường. Thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tăng cường tuyên truyền về đổi mới giáo dục mầm non.

Việc triển khai không gian văn hóa Hồ Chí Minh cũng đã được nhà trường đặc biệt quan tâm. Nhà trường đã tạo chuyên mục “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Đặc biệt, tích cực thực hiện việc đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật đạt giải về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... xem đây là kênh quan trọng để hình thành một không gian văn hóa Hồ Chí Minh để tiếp cận, phổ biến sâu rộng tới đông đảo các tầng lớp nhân dân. Tổ chức các hoạt động trồng cây nhớ Bác, tạo mảng xanh cho khuôn viên trường. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, ứng xử có văn hóa của đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, giúp cho mỗi người thấm sâu hơn nữa tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển lãm hình ảnh, quét mã về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong văn phòng nhà trường; triển lãm tủ sách Hồ Chí Minh tại tủ sách nhà trường. Nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt về nguồn tại các di tích lịch sử tại nhà tưởng niệm Bác Hồ, Chi bộ nhận chăm lo hộ khó khăn suốt

đời theo kế hoạch của Đảng ủy phường Tân phú. Các nhóm lớp xây dựng góc tuyên dương trẻ chăm ngoan, học giỏi, làm theo lời Bác dạy ở vị trí trang trọng. Giáo viên lồng ghép tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua bài hát, bài thơ, cho trẻ xem hình ảnh, trò chuyện về Bác Hồ. Qua đó, giáo dục lòng yêu quý, kính trọng, biết ơn Bác Hồ.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

- Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG		
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư		
II	Thu giáo dục và đào tạo	526.000.000	791.000.000
1	Học phí, lệ phí từ người học	526.000.000	791.000.000
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ	0	0
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
3	Thu khác	0	0
IV	Thu khác (thu nhập ròng)		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG		
I	Chi lương, thu nhập	7.147.000.000	6.547.000.000
1	Chi lương, thu nhập của giáo viên	5.098.000.000	4.709.000.000
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ quản lý và nhân viên	2.049.000.000	1.838.000.000
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	36.000.000	29.000.000
1	Chi cho đào tạo	36.000.000	29.000.000
2	Chi cho nghiên cứu		
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác		
III	Chi hỗ trợ người học		
1	Chi miễn giảm học phí và hỗ trợ học tập	11.000.000	11.000.000
2	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ	0	0
3	Chi hoạt động khác	0	0

+ Các khoản thu năm học 2024 - 2025

STT	Diễn giải	Số tiền		Ghi chú
		Nhà trẻ	Mẫu giáo	
1	Học phí	200.000	160.000	Học sinh/tháng
2	Học liệu - học cụ	66.000	132.000 - 198.000	Học sinh/Năm
3	Thiết bị vật dụng phục vụ bán học sinh bán trú	198.000	198.000	Học sinh/Năm
4	Học phẩm	50.000	50.000	Học sinh/Năm
5	Khám sức khỏe học sinh	70.000	70.000	Học sinh/Năm
6	Sổ Liên lạc điện tử	135.000	135.000	Học sinh/Năm
7	Tiền nước uống	15.000	15.000	Học sinh/tháng
8	Tiền ăn (gồm có suất chính và suất xế)	38.000	38.000	Học sinh/ngày
9	Tiền ăn sáng	17.000	17.000	Học sinh/ngày
10	Tiền công phục vụ ăn sáng	126.000	126.000	Học sinh/tháng
11	Tiền phục vụ, quản lý và vệ sinh phí bán trú	357.000	290.000	Học sinh/tháng

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

Chi bộ Trường Mầm non Tân Phú được xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023.

- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chi đoàn đạt danh hiệu “Chi đoàn vững mạnh” năm học 2023.
- Hội Chữ thập đỏ: xếp loại Xuất sắc
- Hội khuyến học: xếp loại Xuất sắc
- Y tế học đường: đạt 98,5/ 98,5 điểm - Xếp loại: Tốt.
- Trường Mầm non Tân Phú được Ủy ban nhân dân Quận tặng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Quận 7.
- Trong Hội thao kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam trường đã đạt:
 - + Giải khuyến khích trò chơi liên hoàn.
- Bé Nguyễn Phạm Bảo Hân, lớp Mầm 2, đạt giải Khuyến khích - Bảng A hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp quận năm học 2024 - 2025.
- Bé Đỗ Trần Thanh Ngân, lớp Chồi 2, đạt giải III - Bảng B hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp quận năm học 2024 - 2025.
- Nguyễn Hoàng An, lớp Chồi 3 đạt giải II - Bảng B hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp quận năm học 2024 - 2025.

- Bé Hồ Phương Nghi, lớp Lá 4, đạt giải III - Bảng C hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” cấp quận năm học 2024 – 2025.

- 01 giáo viên đạt giải I – Bảng A (cô Trần Bảo Trân – Giáo viên lớp Chồi 1) Hội thi chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên bậc Mầm non và Tiểu học năm học 2024 - 2025.

- 01 nhân viên đạt giải Khuyến khích – Bảng B (Cô Phạm Thị Thanh Cúc – Kế toán Hội thi chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên bậc Mầm non và Tiểu học năm học 2024 - 2025.

Trên đây là báo cáo thường niên hoạt động công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Trường Mầm non Tân Phú năm học 2024 - 2025./.

Nơi nhận:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Cha mẹ học sinh;
- Niêm yết bảng tin, website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Diễm Phượng